

Unit1 từ bài 3-8

Câu 1 Từ **adopt** có nghĩa là gì?

- A. bỏ học
- B. nhận nuôi
- C. qua đời
- D. kết hôn

Câu 2 Cụm **biological parents** có nghĩa là gì?

- A. họ hàng
- B. anh trai
- C. em gái
- D. bố mẹ ruột

Câu 3 Từ **bond** trong ngữ cảnh gia đình có nghĩa là gì?

- A. mối gắn kết
- B. sự chia ly
- C. nỗi đau
- D. sự cạnh tranh

Câu 4 Cụm **drop out** có nghĩa là gì?

- A. tốt nghiệp
- B. ghi chép
- C. bỏ học
- D. nhận nuôi

Câu 5 Từ **calculator** có nghĩa là gì?

A. điện thoại

B. tivi

C. màn hình cảm ứng

D. máy tính

Câu 6 Từ **cancer** có nghĩa là gì?

A. cảm cúm

B. ung thư

C. đau đầu

D. sốt

Câu 7 Từ **genius** có nghĩa là gì?

A. thiên tài

B. người lùn

C. người lính

D. nữ hoàng

Câu 8 Từ **blockbuster** thường chỉ gì?

A. phim tài liệu

B. bài thơ

C. phim bom tấn

D. trò chơi

Câu 9 Cụm **pass away** là cách nói trang trọng của từ nào?

A. kết hôn

B. sinh ra

C. di chuyển

D. qua đời

Câu 10 Cụm **cutting-edge technology** có nghĩa là gì?

- A. công nghệ lỗi thời
- B. công nghệ tiên tiến
- C. công nghệ máy tính
- D. công nghệ điện tử

Câu 11 Từ **general** trong quân sự có nghĩa là gì?

- A. người lính
- B. quái vật
- C. tướng
- D. nữ hoàng

Câu 12 Cụm **military genius** có nghĩa là gì?

- A. thiên tài quân sự
- B. anh hùng dân tộc
- C. nhà sản xuất phim
- D. doanh nhân

Câu 13 Từ **campaign** có nghĩa là gì?

- A. trận đánh
- B. tù
- C. tấn công
- D. chiến dịch

Câu 14 Từ **battle** có nghĩa là gì?

- A. chiến dịch
- B. trận đánh
- C. quân đội
- D. hải quân

Câu 15 Cụm **national hero** có nghĩa là gì?

A. thiên tài quân sự

B. người lính

C. anh hùng dân tộc

D. nhân vật lịch sử

Câu 16 Từ **soldier** có nghĩa là gì?

A. người lính

B. tướng

C. tù nhân

D. nhân vật

Câu 17 Từ **dwarf** có nghĩa là gì?

A. quái vật

B. nữ hoàng

C. người khổng lồ

D. người lùn

Câu 18 Từ **beast** có nghĩa là gì?

A. người lùn

B. quái vật

C. anh hùng

D. thiên tài

Câu 19 Từ **career** có nghĩa là gì?

A. giải thưởng

B. tài năng

C. sự nghiệp

D. giáo dục

Câu 20 Cụm **to be voiced** có nghĩa là gì?

A. được lồng tiếng

B. được thiết kế

C. được cai trị

D. được dịch

Câu 21 Cụm **film industry** có nghĩa là gì?

A. công viên chủ đề

B. sân khấu

C. thương mại

D. công nghiệp điện ảnh

Câu 22 Từ **achievement** có nghĩa là gì?

A. thất bại

B. thành tựu

C. sự phát triển

D. giải thưởng

Câu 23 Cụm **theme park** có nghĩa là gì?

A. sân khấu

B. rạp chiếu phim

C. công viên chủ đề

D. trường cấp 3

Câu 24 Từ **interact** có nghĩa là gì?

A. tương tác

B. thiết kế

C. dịch

D. cai trị

Câu 25 Cụm **animated cartoon** có nghĩa là gì?

A. phim tài liệu

B. tiểu sử

C. thơ

D. hoạt hình

Câu 26 Từ **animator** có nghĩa là gì?

A. nhà sản xuất phim

B. người vẽ hoạt hình

C. doanh nhân

D. diễn viên nổi tiếng

Câu 27 Từ **relatives** có nghĩa là gì?

A. bố mẹ ruột

B. anh trai

C. họ hàng

D. em gái

Câu 28 Từ **poetry** có nghĩa là gì?

A. thơ

B. cuộc thi

C. thuyết trình

D. tiểu sử

Câu 29 Từ **competition** có nghĩa là gì?

A. giải thưởng

B. sự kiện nói chuyện trước công chúng

C. bài thơ

D. cuộc thi

Câu 30 Cụm an inspiring poem có nghĩa là gì?

- A. một bài thơ nhàm chán
- B. một bài thơ truyền cảm hứng
- C. một cuộc thi thơ
- D. một buổi thuyết trình

Câu 31 Từ queen có nghĩa là gì?

- A. công chúa
- B. hoàng tử
- C. nữ hoàng
- D. vua

Câu 32 Từ rule có nghĩa là gì?

- A. cai trị
- B. đánh bại
- C. mở rộng
- D. cải thiện

Câu 33 Cụm Ancient Egypt có nghĩa là gì?

- A. lịch sử nước Anh
- B. đế chế La Mã
- C. Hy Lạp cổ đại
- D. Ai Cập cổ đại

Câu 34 Từ determination có nghĩa là gì?

- A. sắc đẹp
- B. sự quyết tâm
- C. sự thông minh
- D. tài năng

Câu 35 Từ **well-educated** có nghĩa là gì?

A. được giáo dục tốt

B. có ý chí

C. tận tụy

D. độc lập

Câu 36 Từ **empire** có nghĩa là gì?

A. vương quốc

B. quân đội

C. đế chế

D. hải quân

Câu 37 Từ **defeat** có nghĩa là gì?

A. khuyến khích

B. từ chối

C. kết hôn

D. đánh bại

Câu 38 Từ **navy** có nghĩa là gì?

A. lục quân

B. hải quân

C. không quân

D. quân đội

Câu 39 Từ **encourage** có nghĩa là gì?

A. khuyến khích

B. từ chối

C. cai trị

D. dịch

Câu 40 Cụm **refuse to** có nghĩa là gì?

A. đồng ý

B. khuyến khích

C. từ chối

D. quyết tâm

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?



Quét QR hoặc truy cập: **diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem**

diemdanh.app